

## PHIẾU PHÂN TÍCH TIÊU CHÍ, THU THẬP THÔNG TIN VÀ MINH CHỨNG

Nhóm công tác: Nhóm 3

**Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên**

*Tiêu chí: 6.5 Năng lực của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được xác định và được đánh giá.*

| Phân tích tiêu chí  |  | Thông tin, minh chứng  |  |   | Ghi chú |
|---|--|--|--|---|---------|
| Các yêu cầu   | Các câu hỏi đặt ra (Mốc chuẩn tham chiếu)  | Cần thu thập   | Nơi thu thập   | Phương pháp thu thập  |         |
| <p>1. Xác định được nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ GV, NCV.</p> <p>2. Triển khai các hoạt động để đáp ứng nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ GV, NCV.</p> | <p>1. Thực hiện khảo sát/đánh giá nhu cầu đào tạo/bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV, NCV.</p> <p>2. Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn của đội ngũ GV, NCV được xây dựng dựa trên yêu cầu của CTĐT.</p> <p>3. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GV, NCV được triển khai thực hiện. Có ít nhất 75% số GV, NCV được đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của CSGD.</p> <p>4. Kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GV, NCV được giám sát, đánh giá hằng năm.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả khảo sát/đánh giá nhu cầu đào tạo/bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV, NCV*.</li> <li>- Danh sách đội ngũ GV, NCV được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hằng năm*.</li> <li>- Kế hoạch phát triển đội ngũ GV, NCV*.</li> <li>- Các kế hoạch phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.</li> <li>- Các phân tích về nhu cầu đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV, NCV*.</li> <li>- Kế hoạch và kinh phí đào tạo, phát triển đội ngũ GV, NCV*.</li> <li>- Các chính sách về nhân sự.</li> <li>- Sổ tay GV.</li> <li>- Bản mô tả vị trí việc làm của GV, NCV.</li> <li>- Hồ sơ năng lực của GV, NCV.</li> <li>- Quyết định cử đi học tập, bồi dưỡng và tiếp nhận*.</li> </ul> | <p style="text-align: center;">ĐHĐN</p> <p>P.TCHC&amp;QT</p> <p>Khoa Kinh tế</p> | <p>Lấy từ Khoa Kinh tế, P.TCHC&amp;QT, Trường hoặc tham mưu các đơn vị chức năng ban hành nếu thiếu</p> |         |

| Phân tích tiêu chí |   | Thông tin, minh chứng                 |              |                      | Ghi chú |
|--------------------|---|---------------------------------------|--------------|----------------------|---------|
| Các yêu cầu        | Các câu hỏi đặt ra (Mức chuẩn tham chiếu) | Cần thu thập                          | Nơi thu thập | Phương pháp thu thập |         |
|                    |   | - Báo cáo tổng kết đánh giá hằng năm. |              |                      |         |

## DỰ KIẾN CÁC MINH CHỨNG THEO TIÊU CHÍ 6.5

| TT | Mã MC       | Tên minh chứng   | Số/ngày tháng ban hành           | Nơi ban hành (tham mưu) |
|----|-------------|--|----------------------------------|-------------------------|
| 1  | H6.06.05.01 | Quyết định ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Đồng Nai đến năm 2025 và giai đoạn 2025-2030      | Số 79/NQ-HĐT, ngày 12/01/2023    | HĐT                     |
| 2  | H6.06.05.02 | Kế hoạch khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng   | 2018-2023                        | P. TCHC&QT              |
|    |             | Thông báo đăng ký đào tạo và bồi dưỡng năm 2018  | Số 20/TCCB-ĐHĐN, ngày 08/01/2018 | ĐHĐN                    |
|    |             | Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm   | 2018-2023                        | ĐHĐN                    |
|    |             | Danh sách công chức, viên chức đăng ký đào tạo, bồi dưỡng  | 2018-2023                        | Khoa Kinh tế            |
| 3  | H6.06.05.03 | Bản mô tả CTĐT   | Năm 2018; 2020;                  | Khoa Kinh tế            |
|    |             | Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy áp dụng từ Khóa K12 | Số 1492/ QĐ-ĐHĐN ngày 17/10/2022 | ĐHĐN                    |
| 4  | H6.06.05.04 | Danh sách thống kê hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của GV Khoa  | 2018-2023                        | Khoa Kinh tế            |
|    |             | Chứng chỉ GV tham gia các khóa học tập   | 2018-2023                        | Khoa Kinh tế            |
| 5  | H6.06.05.05 | Bảng phân tích về nhu cầu đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV                       | 2018-2023                        | P. TCHC&QT              |
| 6  | H6.06.05.06 | Thông báo xây dựng đề án hệ thống đánh giá năng lực thực hiện công việc                                    | 2018-2023                        | P. TCHC&QT              |
|    |             | Kế hoạch tổ chức tập huấn  | 2018 – 2022                      | ĐHĐN                    |
|    |             | Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng Trường  | 2018 – 2022                      | ĐHĐN                    |
|    |             | Kế hoạch tổ chức hội thảo nâng cao hiệu quả công tác quản lý tại các đơn vị của Trường ĐHĐN                | 2018-2023                        | ĐHĐN                    |
|    |             | Thông báo tập huấn phần mềm quản lý đào tạo cho giảng viên, cố vấn học tập                                 | Số 1400/-ĐHĐN, ngày 16/11/2018   | ĐHĐN                    |

|   |             |  |                                     |                  |
|---|-------------|--|-------------------------------------|------------------|
|   |             | Kế hoạch phối hợp tổ chức chương trình Tư vấn mùa thi 2023   | Số 168/ĐHĐN, ngày 08/02/2023        | ĐHĐN             |
|   |             | Kế hoạch phối hợp tổ chức Ngày hội Tư vấn mùa thi 2021   | Số 319/ĐHĐN, ngày 16/03/2021        | ĐHĐN             |
|   |             | Kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm cho sinh viên năm 2018  | Số 145/ĐHĐN, ngày 02/02/2018        | ĐHĐN             |
|   |             | Kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm cho sinh viên năm 2020  | Số 85/KH-ĐHĐN, ngày 31/01/2020      | ĐHĐN             |
|   |             | Kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm cho sinh viên năm 2019  | Số 180/KH-ĐHĐN, ngày 20/02/2019     | ĐHĐN             |
|   |             | Kế hoạch tổ chức chương trình giới thiệu thực tập sinh với các doanh nghiệp 2023   | Số 08/KH-KT ngày 27/02/2023         | Khoa Kinh tế     |
| 7 | H6.06.05.07 | Quyết định cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng   | 2018-2023                           | ĐHĐN             |
| 8 | H6.06.05.08 | Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ năm 2023   | Số 220/KH-TU, ngày 08/02/2023       | Tỉnh Ủy Đồng Nai |
|   |             | Kế hoạch tổ chức Đoàn cán bộ quản lý phòng, khoa đi bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục đại học tại Đại học Silla Hàn Quốc (tháng 8/2019) | Số 532/KH-ĐHĐN-QHQT, ngày 10/5/2019 | ĐHĐN             |
|   |             | Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trường Đại học Đồng Nai năm 2020  | Số 653/KH-ĐHĐN, ngày 07/7/2020      | ĐHĐN             |
|   |             | Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trường Đại học Đồng Nai năm 2022  | Số 155/KH-ĐHĐN, ngày 08/02/2022     | ĐHĐN             |
|   |             | Thống kê kinh phí đào tạo  | 2018-2023                           | P. KHTC          |
| 9 | H6.06.05.09 | Hồ sơ kiểm tra chuyên môn định kỳ  | 2018-2023                           | Khoa Kinh tế     |
|   |             | Kết quả khảo sát môn học về phương pháp giảng dạy của GV   | 2018-2023                           | Phòng Đào tạo    |
|   |             | Hồ sơ dự giờ   | 2018-2023                           | Khoa Kinh tế     |

Đồng Nai, ngày 19 tháng 05 năm 2023

**TRƯỞNG NHÓM CÔNG TÁC**

(Ký, ghi rõ họ và tên)



**Nguyễn Thị Hoài Ân**

